

Bản án số: **31/2025/HS-PT**
Ngày 25-02-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Toại;

Các Thẩm phán: Ông Phan Ngọc Minh;

Ông Nguyễn Văn Năm.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 36/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2024 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 19/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Bị cáo có kháng cáo:*** **Trần T**, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1973 tại tỉnh Quảng Ngãi; cư trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H (chết) và bà Nguyễn Thị S (chết); vợ: Bùi Duy D; có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/3/2022, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền, đã thi hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị: Nguyễn T1, sinh ngày 27/12/1956; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Võ Đ, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/5/2023, ông Nguyễn N (không rõ nhân thân) đến nhà ông Võ Đôn C và thấy con gà có màu lông tía của Nguyễn T1 gửi cho ông Đ nuôi để đúc mái còn đá được, ông N gọi điện thoại cho T1 hỏi mượn con gà tía nêu trên để cấp kèo đá độ cho vui thì T1 đồng ý. Sau đó, ông N điều khiển xe mô tô nhờ ông Đ ngồi sau ôm con gà đến nhà ông Lê M. Tại đây, ông N cấp kèo đá độ với con gà có lông màu xám của ông Lê Hoàng Đ1 (đã chết). Hai bên thống nhất cấp kèo đá độ với nhau 02 bao lúa (quy thành tiền 1.000.000 đồng), nhưng chưa có ai đóng số tiền cá cược trên. Do nhà của ông M gần nhà văn hóa thôn Đ, sợ bị Công an phát hiện nên ông Đ1 nhờ Trần Thanh T2 chở một vi gà bằng xốp cao su, màu đen, kích thước (09 x 0,55)m từ nhà ông Lê M đến khu vực ruộng keo gần cầu C thuộc thôn Đ, xã N và mua 02 chai nước khoáng Thạch Bích (loại 0,5 lít) để chuẩn bị tổ chức cho các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà, ông Đ1 hứa trả tiền công cho T2 50.000 đồng.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/5/2023, bị cáo Trần T nghe một số người nói tại cầu C có cá độ đá gà nên quá giang một người đi đường đến ngã ba rồi đi bộ vào đám keo gần cầu C. Đến nơi, bị cáo T thấy hai con gà (một con gà có lông màu xám và một con gà có lông màu tía) đang đá với nhau, một số người tham gia đặt cược cá độ với nhau mà không có ai làm thư ký ghi lại số tiền cá cược nên xảy ra tranh cãi. Thấy vậy, bị cáo T lên tiếng nói để ghi lại cho, thì được mọi người đồng ý. Sau đó, bị cáo T tự lấy giấy, bút mang theo ra làm thư ký cho các đối tượng tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đá gà, nhằm mục đích thu tiền hoa hồng. Sau khi trận gà kết thúc và có kết quả thắng thua, bị cáo T thu tiền của người thua chung cho người thắng cá độ và người thắng cược trả cho bị cáo T 5% số tiền mà họ thắng cược.

Sáng ngày 17/5/2023, bị cáo Trần T đã ghi cá cược cho 17 người tham gia cá độ đá gà, với tổng số tiền là 16.680.000 đồng, trong đó; số tiền cá cược bên con gà T3 là 9.700.000 đồng, số tiền cá cược bên con gà Xám là 6.980.000 đồng, cụ thể:

- Người tên V (Phạm Tấn V) tham gia cá cược bên con gà Tía 04 cược với tổng số tiền 2.300.000 đồng và cá cược bên con gà X 01 cược với số tiền 300.000 đồng; Tổng số tiền ông Phạm Tấn V tham gia cá cược là 2.600.000 đồng.

- Người tên H1 NL (Lê Văn H1) tham gia cá cược bên con gà Tía 02 cược với tổng số tiền 400.000 đồng.

- Người tên H1 (Không rõ họ và địa chỉ) tham gia cá cược bên con gà Xám 02 cược với tổng số tiền 900.000 đồng.

- Người tên T (Lê Hoàng Đ1, đã chết) tham gia cá cược bên con gà Tía 01 cược với số tiền 500.000 đồng và tham gia cá cược bên con gà Xám 03 cược với tổng số tiền 850.000 đồng; Tổng số tiền ông Lê Hoàng Đ1 tham gia cá cược là 1.350.000 đồng.

- Người Ngọc (Nguyễn N) tham gia cá cược bên con gà Tía 04 cược với tổng số tiền 2.500.000 đồng.

- Người tên 4 (không xác định họ tên, địa chỉ) tham gia cá cược bên con gà Tía 02 cược với tổng số tiền 1.000.000 đồng.

- Người tên B (Nguyễn C1) tham gia cá cược bên con gà Tía 01 cược với số tiền 500.000 đồng.

- Người tên L (không xác định họ và địa chỉ) tham gia cá cược bên con gà Tía 01 cược với số tiền 500.000 đồng và tham gia cá cược bên con gà Xám 01 cược với số tiền 400.000 đồng; Tổng số tiền ông L tham gia cá cược là 900.000 đồng.

- Người tên V1 (Lê Xuân V1) tham gia cá cược bên con gà T3 01 cược với tổng số tiền 500.000 đồng.

- Người tên T1 (ông Nguyễn T1) tham gia cá cược bên con gà Tía 01 cược với số tiền 500.000 đồng.

- Người tên H2 (không xác định họ và địa chỉ) tham gia cá cược bên con gà Tía 01 cược với số tiền 500.000 đồng và tham gia cá cược bên con gà Xám 01 cược với số tiền 400.000 đồng; Tổng số tiền ông H2 tham gia cá cược là 900.000 đồng.

- Người tên T5 (không xác định họ và địa chỉ) tham gia cá cược bên con gà Xám 02 cược với tổng số tiền 1.700.000 đồng.

- Người tên T6 (ông Lê Xuân T6, đã chết) tham gia cá cược bên con gà Xám 03 cược với tổng số tiền 740.000 đồng.

- Người tên H3 (ông Trần H3) tham gia đặt cược bên con gà Xám 03 cược với tổng số tiền 790.000 đồng.

- Người tên T7 (không rõ họ tên, địa chỉ) tham gia cá cược bên con gà Xám 01 cược với số tiền 300.000 đồng.

- Người tên T8 (không rõ họ và địa chỉ) tham gia cá cược bên con gà Xám 01 cược với số tiền 300.000 đồng.

- Người tên D1 (ông Phạm Văn D1) tham gia đặt cược bên con gà Tía 01 cược với số tiền 500.000 đồng và tham gia cá cược bên con gà Xám 01 cược với số tiền 300.000 đồng; Tổng số tiền ông D1 tham gia cá cược là 800.000 đồng.

Trong khi trận gà đang đá thì Công an xã N tuần tra phát hiện lập biên bản sự việc, chưa có kết quả thắng thua nên bị cáo T chưa nhận tiền cá cược để chung chi và chưa nhận tiền hoa hồng từ người thắng cược.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2024/HS-ST ngày 19/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây viết tắt là: Bộ luật hình sự năm 2015).

Xử phạt: Bị cáo Trần T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn T1, Trần Thanh T2, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/8/2024, bị cáo Trần T kháng cáo yêu cầu chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn hoặc giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:

- Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần T về tội “ *Tổ chức đánh bạc*” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Trần T 01 năm 03 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo T đã cung cấp bổ sung tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo có nhiều đóng góp cho các hoạt động phong trào tại địa phương, vợ của bị cáo bị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đã tự nguyện thi hành nộp lại số tiền 10.790.000 đồng mà các đối tượng tham gia đánh bạc chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó, đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 19/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt, xử bị cáo T mức án từ 12 đến 13 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo:

Sáng ngày 17/5/2023, tại khu vực ruộng keo gần cầu C thuộc thôn Đ, xã N, trong lúc một số người đang cá độ đá gà thắng thua bằng tiền nhưng không có ai làm thư ký ghi lại số tiền đặt cược nên xảy ra cãi vã. Thấy vậy, bị cáo Trần T lên tiếng nói “*để ghi lại cho*”, thì được các đối tượng cá độ đá gà đồng ý. Sau đó, bị cáo Trần T tự lấy giấy, bút làm thư ký cho các đối tượng tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đá gà, nhằm mục đích thu tiền hoa hồng 5% số tiền thắng cược.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần T thừa nhận đã ghi cá cược cho 17 người tham gia cá độ đá gà, với tổng số tiền là 16.680.000 đồng, trong đó; số tiền cá cược bên con gà T3 là 9.700.000 đồng, số tiền cá cược bên con gà X là 6.980.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi cá độ đá gà thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, vì muốn thu lợi bất chính bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần T về tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần T, Hội đồng xét xử phúc thẩm, thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ngày 18/3/2022, bị cáo Trần T bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền 1.500.000 đồng nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục vi phạm pháp luật. Toà án cấp sơ thẩm quyết định hình phạt tù đối với bị cáo Trần T là phù hợp nên kháng cáo của bị cáo xin chuyển hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn hoặc xin hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận.

Tuy nhiên, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp bổ sung tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo có nhiều đóng góp cho các hoạt động phong trào tại địa phương, vợ của bị cáo bị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đã tự nguyện thi hành nộp lại toàn bộ số tiền đánh bạc của các đối tượng tham gia đánh bạc mà bị cáo đã làm thư ký ghi cá cược theo bản án sơ thẩm đã tuyên. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được áp dụng thêm cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo T có tình tiết giảm nhẹ mới, là lao động chính trong gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt, theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sớm về đoàn tụ gia đình, làm ăn chăm lo cho gia đình.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 19/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Trần T.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần T 01 (một) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Trần T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Tư Nghĩa;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Quang Toại